ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 146 /KH-UBND	*Hưng Yên, ngày 24 tháng 12 năm 2019*

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2020

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1605/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016 - 2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Hưng Yên năm 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước, về mối quan hệ giữa cơ quan quản lý nhà nước với Nhân dân, về quyền giám sát của Nhân dân với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

2. 100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành bảo đảm đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

3. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính theo quy định của Chính phủ; 100% các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được rà soát chức năng, nhiệm vụ… để tránh chồng chéo, trùng lặp. Chuyển những việc không nhất thiết phải cơ quan nhà nước thực hiện hoặc thực hiện không hiệu quả cho doanh nghiệp, tổ chức xã hội đảm nhận.

4. Triển khai có hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) bằng các hình thức đa dạng khác ngoài hình thức tiếp nhận trực tiếp theo quy định của pháp luật như: qua dịch vụ bưu chính công ích, trực tuyến qua Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử để tạo thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức.

5. Thực hiện tốt cải cách chế độ công vụ, công chức; tăng cường tính công khai, minh bạch, trong hoạt động công vụ; tổ chức xác định vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Chính phủ; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

6. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), hướng tới xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động cơ quan nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

7. Chuyển đổi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố; tiếp tục quan tâm đầu tư áp dụng tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

8. Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước, tiến tới xóa bỏ chế độ cấp kinh phí theo số lượng biên chế, thay bằng cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước; quản lý chặt chẽ việc vay và trả nợ nước ngoài. Thực hiện hiệu quả sử dụng kinh phí tiết kiệm, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là tiết kiệm giảm tối đa các chi phí điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại, xăng dầu, công tác phí, hội nghị… Tổ chức kiểm tra thường xuyên và định kỳ việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp nhằm phát hiện sai sót để chấn chỉnh kịp thời.

9. Tạo môi trường thuận lợi thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần nâng cao chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ công trên địa bàn tỉnh.

10. Tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC; nâng cao chất lượng, hiệu quả của CCHC để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Ban hành, theo dõi việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được đề ra; tổ chức tổng kết chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011 - 2020 theo Kế hoạch của Chính phủ và Bộ Nội vụ.

- Nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành gắn với đẩy mạnh tham mưu, tổng hợp triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của tỉnh. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 28/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 18/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 1605/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016 - 2020; Chỉ thị số 05/CT-CTUBND ngày 16/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC (PAR INDEX) tỉnh Hưng Yên năm 2019 và những năm tiếp theo... và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về đẩy mạnh CCHC trên một số lĩnh vực trọng tâm.

- Tăng cường công tác xác định mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh đảm bảo khách quan, trung thực. Chỉ đạo thực hiện việc xác định Chỉ số CCHC của tỉnh theo kế hoạch của Bộ Nội vụ và xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC nhà nước; lồng ghép việc tuyên truyền với việc phổ biến, tuyên truyền, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; công khai địa chỉ, số điện thoại, email cơ quan tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của các tổ chức, cá nhân.

- Kiểm tra, chấn chỉnh việc thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra CCHC với kiểm tra tình hình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước được UBND tỉnh phân công.

2. Cải cách thể chế

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL, đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, có tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

- Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL để kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh, phổ biến kịp thời các văn bản QPPL và Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2020 đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân. Thực hiện phổ biến, tuyên truyền thường xuyên, liên tục, rộng khắp phù hợp với yêu cầu, đặc điểm và nhiệm vụ của từng đối tượng, từng ngành, từng địa phương, đáp ứng nhu cầu thông tin về CCHC của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, chú trọng theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở địa phương.

3. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC đảm nội dung, thời gian cụ thể và kịp thời trong triển khai thực hiện.

- Rà soát, kiện toàn, tập huấn nghiệp vụ và bảo đảm chế độ cho hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC và cán bộ làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa các cấp.

- Kiểm soát quy định về TTHC tại đề nghị xây dựng văn bản QPPL và dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời việc công bố, công khai TTHC; rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, huy động cá nhân, tổ chức tham gia kiểm soát TTHC, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ theo quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh nhằm tinh gọn, thu gọn đầu mối các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, giảm cấp trung gian, giảm số lượng cấp phó, tăng cường quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, nâng cao chất lượng quản lý và hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị theo đúng các Nghị quyết ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII: Nghị quyết số 18-NQ/TW về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; các Kế hoạch ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh: Số 36/KH-UBND triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 37/KH-UBND triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

- Rà soát, sắp xếp lại tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định khung của Trung ương.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý biên chế gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế.

- Hoàn thành việc quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; tiếp tục xếp hạng lại các đơn vị sự nghiệp thuộc các sở, ngành, UBND cấp huyện (trừ các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS thuộc UBND cấp huyện bao gồm trường công lập, dân lập (áp dụng đối với trường mầm non), tư thục theo quy định.

- Tiếp tục tăng cường thực hiện xã hội hóa các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công; chuyển giao những công việc, nhiệm vụ cơ quan nhà nước không nhất thiết phải trực tiếp thực hiện cho các đơn vị sự nghiệp, các hội theo quy định của pháp luật; đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công, tạo cơ chế

tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí của các đơn vị sự nghiệp công.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Duy trì, triển khai thực hiện cập nhật dữ liệu thường xuyên lên phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm, quyền hạn trong hoạt động công vụ; xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị để làm cơ sở xác định biên chế, tuyển dụng và quy hoạch đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về thu hút, tuyển dụng, bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức; theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng bắt buộc kiến thức, kỹ năng tối thiểu trước khi bổ nhiệm và bồi dưỡng hàng năm. Thực hiện quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của từng ngành, từng cấp gắn với đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực.

- Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức định kỳ trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân.

- Nâng cao tinh thần phục vụ Nhân dân, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số19-NQ/TW.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ: Số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và các Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017, số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017 của Bộ Tài chính.

- Chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

- Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan hành chính.

7. Hiện đại hóa nền hành chính

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT, triển khai đồng bộ các ứng dụng CNTT dùng chung và các ứng dụng chuyên ngành theo định hướng Chính quyền điện tử, Chính quyền số và đô thị thông minh; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các ứng dụng hiện có và trong triển khai mới các ứng dụng CNTT.

- Triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành đảm bảo theo yêu cầu tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, Thông tư số 01/2019/TT-BNV cho 100% các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã sử dụng theo mô hình tập trung phục vụ xử lý công việc. Trong đó, 100% văn bản trao đổi (trừ văn bản mật) hoàn toàn điện tử và ký số bằng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ đã cấp cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã. 100% cán bộ, công chức, viên chức tại các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã được cấp hộp thư điện tử công vụ của tỉnh và thường xuyên sử dụng.

- Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã cung cấp dịch vụ công trực tuyến đảm bảo cung cấp 50% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 25% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tổ chức thực hiện liên thông TTHC giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với Cục Thuế tỉnh trong việc giải quyết các thủ tục liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nộp thuế.

- Cùng với các cơ quan báo, đài địa phương tăng cường thực hiện tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp về sự hiệu quả, thuận tiện khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng trực tuyến trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, ngân hàng, bảo hiểm,... Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về đảm bảo an toàn thông tin mạng đối với cán bộ, công chức, viên chức khi tham gia khai thác, sử dụng các hệ thống phần mềm.

- Chuyển đổi áp dụng TCVN ISO 9001:2008 sang áp dụng TCVN ISO 9001:2015 tại 36 cơ quan cấp sở, ngành, huyện; cấp trực thuộc sở, ngành.

- Xây mới Hệ thống Quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại 58 xã, phường, thị trấn và 05 đơn vị cấp tỉnh, ngành, chi cục.

- Tuyên truyền, phổ biến việc áp dụng Hệ thống Quản lý chất lượng vào các cơ quan hành chính nhà nước.

8. Thực hiện tuyên truyền CCHC

- Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC trên địa bàn tỉnh; thông tin kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, liên tục, rộng khắp, phù hợp với yêu cầu, đặc điểm và nhiệm vụ của từng đối tượng, từng ngành, từng địa phương.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, đưa tin, bài về thực hiện công tác CCHC, đăng tải thông qua các phương tiện thông tin đại chúng: Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên; Báo Hưng Yên; hệ thống phát thanh, truyền thanh các xã, phường, thị trấn; Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ CCHC; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về CCHC; lồng ghép nội dung CCHC trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, các buổi họp, giao ban của cơ quan, đơn vị; phát hành tờ rơi, pa nô, áp phích liên quan đến CCHC...

- Thường xuyên cập nhật kịp thời, công khai đầy đủ, rõ ràng, đúng quy định các TTHC tại trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, Cổng thông tin điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tra cứu, tìm hiểu thông tin.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được đề ra trong Kế hoạch CCHC năm của UBND tỉnh; tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện CCHC, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức; thúc đẩy việc cung cấp và giới thiệu đầy đủ việc cung ứng các dịch vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, dịch vụ bưu chính công ích để người dân, tổ chức biết và thường xuyên sử dụng. Duy trì và thực hiện chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ, tránh hình thức trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra. Đưa kết quả thực hiện CCHC thành một trong những tiêu chí để bình xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về nội dung CCHC theo quy định.

- Các cấp bố trí đủ nguồn lực cho công tác CCHC, nhất là về đội ngũ cán bộ, công chức và kinh phí thực hiện công tác CCHC của đơn vị mình từ dự toán chi ngân sách hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của

Nhà nước; chú trọng giám sát hoạt động và đầu tư cơ sở vật chất cho Bộ phận Một cửa hiện đại cấp xã.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, đánh giá việc thực hiện công tác CCHC hàng năm tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn và báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung: Văn bản chỉ đạo về CCHC; xây dựng báo cáo CCHC theo yêu cầu của Bộ Nội vụ và UBND tỉnh; chủ trì, thực hiện công tác kiểm tra CCHC tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt kế hoạch tuyên truyền CCHC hàng năm; tham mưu, đề xuất, tổng hợp các sáng kiến, giải pháp CCHC mới có tác động tốt đến hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tổ chức bộ máy và đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác CCHC; định kỳ tổ chức đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC của tỉnh theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ; xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh các vấn đề còn hạn chế trong công tác CCHC của tỉnh. Chủ trì bình xét thi đua khen thưởng trong công tác CCHC.

3. Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện cập nhật, bổ sung các chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử đảm bảo kịp thời, bố cục dễ quan sát; đẩy mạnh đưa các thông tin liên quan đến lĩnh vực môi trường, quy hoạch, kinh tế... lên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác cải cách TTHC; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý việc thực hiện cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan trong việc giám sát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị sử dụng, tuyên truyền cho người dân, tổ chức thường xuyên dùng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, dịch vụ bưu chính công ích và cập nhật đầy đủ hồ sơ giải quyết TTHC trên phần mềm một cửa điện tử và dịch vụ công.

4. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế. Tham mưu hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa

đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ văn bản QPPL, thực hiện báo cáo kết quả rà soát theo quy định. Theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL và hướng dẫn việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

5. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC; hướng dẫn, theo dõi các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu thực hiện các nội dung về công tác cải cách tài chính công; có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC hàng năm đảm bảo theo quy định; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh tăng số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện thu hút đầu tư của tỉnh, nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới, thực hiện vượt thu ngân sách hàng năm của tỉnh theo kế hoạch được Chính phủ giao.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan thực hiện triển khai các nhiệm vụ ứng dụng CNTT được giao.

- Triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành đảm bảo theo yêu cầu tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, Thông tư số 01/2019/TT-BNV. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị tăng cường thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử trên môi trường mạng thay thế văn bản giấy.

- Duy trì phần mềm một cửa điện tử của tỉnh. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và cập nhật hồ sơ giải quyết TTHC trên phần mềm một cửa điện tử và dịch vụ công.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh, chỉ đạo hệ thống truyền thanh cơ sở thường xuyên có các chương trình tuyên truyền về CCHC, ứng dụng CNTT trong giao dịch hành chính; tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức về an toàn, an ninh thông tin.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc nâng cấp, công bố, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO tại các cơ quan, đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát việc duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO và tham mưu UBND tỉnh tiếp

tục đầu tư trong việc xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên, Báo Hưng Yên

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền về cải cách hành chính./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ;
- Vụ CCHC - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban Đảng tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Đài PT-TH Hưng Yên; Báo Hưng Yên;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- CV: KSTTHC, HCTC[Dung];
- Lưu: VT, CVNV[NH].

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Ủy ban nhân dân Tỉnh Hưng Yên
Giờ ký: 24/12/2019 14:45:40

Nguyễn Văn Phóng

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH HƯNG YÊN NĂM 2020

(Kèm theo Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 24 /12/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	**CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**				
1	UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo các ngành, các cấp tập trung thực hiện công tác CCHC của tỉnh	Các văn bản chỉ đạo điều hành về CCHC	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Thường xuyên
2	Tổng kết chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011 - 2020	Kế hoạch, Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Theo Kế hoạch của Chính phủ, Bộ Nội vụ
3	Xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh theo kế hoạch của Bộ Nội vụ. Triển khai xác định Chỉ số CCHC tại các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh	Báo cáo kết quả, Quyết định công bố của Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quý I/ 2020
4	Kiểm tra việc thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 9,10/2020
5	Tuyên truyền thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch, tin bài…	Sở Nội vụ	Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên; các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Tập huấn công tác CCHC	Các lớp tập huấn công tác CCHC	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quý I, II/2020
II	**CẢI CÁCH THỂ CHẾ**				
1	Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác xây dựng văn bản QPPL; báo cáo thẩm định, văn bản hướng dẫn, tham gia ý kiến của Sở Tư pháp đối với công tác xây dựng văn bản QPPL	Sở Tư pháp	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên
2	Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ văn bản QPPL	Kế hoạch, báo cáo	Sở Tư pháp	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Xây dựng Kế hoạch quý I; báo cáo kết quả thực hiện tháng 6,12/2020
3	Kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL	Kế hoạch, báo cáo	Sở Tư pháp	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Xây dựng Kế hoạch quý I; báo cáo kết quả thực hiện tháng 6,12/2020
4	Theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL	Kế hoạch, báo cáo	Sở Tư pháp	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Xây dựng Kế hoạch quý I; báo cáo kết quả thực hiện tháng 12/2020

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
III	**CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**				
1	Ban hành các Kế hoạch của UBND tỉnh về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2020, làm cơ sở cho các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.	Các kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện.	Muộn nhất trong tháng 01/2020 hoặc theo thời hạn được giao trong kế hoạch của Văn phòng Chính phủ
2	Ban hành các kế hoạch về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2020 của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện và tổ chức triển khai thực hiện.	- Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị; - Văn bản hướng dẫn, đôn đốc của Văn phòng UBND tỉnh.	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	- Trước ngày 10/01/2020; - Tổ chức thực hiện kế hoạch trong cả năm.
3	Đẩy mạnh triển khai việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC bằng các hình thức đa dạng khác ngoài hình thức tiếp nhận trực tiếp theo quy định của pháp luật như: qua dịch vụ bưu chính công ích, trực tuyến qua Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử để tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, cá nhân.	- Các văn bản hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC, việc thu phí, lệ phí thực hiện các TTHC trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Số lượng hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích phải được tăng lên so với năm 2019.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã; các tổ chức, cá nhân được trao quyền tiếp nhận, giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Hướng dẫn nghiệp vụ; đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.	- Các văn bản do Văn phòng UBND tỉnh ban hành; - Biên soạn các tài liệu hoặc sổ tay hướng dẫn nghiệp; - Trao đổi, hướng dẫn trực tiếp cho cán bộ làm công tác kiểm soát TTHC, cán bộ tại Bộ phận Một cửa các cấp.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.	Thường xuyên
5	Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	- Quyết định thành lập đoàn kiểm tra; - Biên bản kiểm tra; - Thông báo kết luận kiểm tra.	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.	Theo Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tỉnh Hưng Yên năm 2020 của UBND tỉnh
6	Huy động đội ngũ chuyên gia tư vấn có trình độ am hiểu sâu để tham gia các hoạt động kiểm soát TTHC trong trường hợp cần thiết.	- Hợp đồng thuê chuyên gia tư vấn; - Các sản phẩm là kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định.	Văn phòng UBND tỉnh	Các tổ chức, cá nhân được Hợp đồng thuê tư vấn	Trong năm
7	Kịp thời quyết định thay đổi cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 để bảo đảm đủ số lượng, đúng thành phần quy định nhằm nâng cao chất lượng tham mưu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển	- Quyết định của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc thay đổi cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC cấp tỉnh; - Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện về việc thay đổi cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC cấp huyện, cấp xã.	Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp xã.	Thường xuyên khi có thay đổi hoặc phân công lại công tác tại các đơn vị

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	khai hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.				
8	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ để nâng cao năng lực cho hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC và cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa các cấp.	Các lớp tập huấn nghiệp vụ được tổ chức.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.	Trong năm
9	Quan tâm bảo đảm chế độ, chính sách cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC theo quy định tại Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 của UBND tỉnh quy định nội dung chi và mức chi đối với công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa các cấp theo quy định tại Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của UBND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đặc thù đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2019-2020.	Danh sách được chi trả chế độ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tài chính	Thường xuyên
10	Thực hiện việc đánh giá tác động của TTHC trong đề nghị xây dựng văn bản QPPL và dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh.	Bản đánh giá tác động của TTHC theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh được giao chủ trì soạn thảo	Sở Tư pháp	Trong quá trình dự thảo đề nghị xây dựng văn bản QPPL và dự

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		hướng dẫn của Bộ Tư pháp.	các dự thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC		thảo văn bản QPPL
11	Tham gia ý kiến đối với quy định về TTHC trong đề nghị xây dựng văn bản QPPL và dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh; tổ chức lấy ý kiến cơ quan, tổ chức có liên quan và đối tượng chịu sự tác động của quy định về TTHC thông qua tham vấn, hội nghị, hội thảo hoặc biểu mẫu lấy ý kiến khi thấy cần thiết.	Văn bản tham gia ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh đối với quy định về TTHC trong đề nghị xây dựng văn bản QPPL và dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh gửi cơ quan chủ trì soạn thảo.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan	Khi nhận được đề nghị tham gia ý kiến của cơ quan chủ trì soạn thảo
12	Thẩm định quy định về TTHC trong đề nghị xây dựng văn bản QPPL và dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh.	Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, trong đó phải thể hiện rõ nội dung thẩm định đối với quy định về TTHC trong đề nghị xây dựng văn bản QPPL và dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh gửi cơ quan chủ trì soạn thảo (Lưu ý: Sở Tư pháp không được tiếp nhận hồ sơ thẩm định nếu đề nghị xây dựng văn bản QPPL và dự thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC chưa có bản đánh giá tác động về TTHC và ý kiến góp ý của Văn phòng UBND tỉnh).	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan	Khi nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
13	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh xây dựng Tờ trình, dự thảo Quyết định công bố TTHC/Danh mục TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý ngành, lĩnh vực ngay sau khi nhận được quyết định công bố TTHC của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, gửi Văn phòng UBND tỉnh để kiểm soát chất lượng trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố.	Hồ sơ trình ban hành Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC; Văn bản góp ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh; Văn bản tiếp thu, giải trình kèm theo hồ sơ đã được hoàn thiện lại của cơ quan dự thảo quyết định công bố; Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh.	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
14	Nhập, đăng tải công khai dữ liệu TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và kết nối, tích hợp dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia để công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.	Cơ sở dữ liệu đã được cập nhật, đăng tải.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh	Thường xuyên
15	Công khai tại trụ sở cơ quan, tổ chức (nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC) và trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức (nếu có) tất cả TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố theo đúng quy định.	Các quy định về TTHC đã được công khai.	Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân được trao quyền tiếp nhận, giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
16	Tiếp tục rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh nhằm kịp thời phát hiện để quyết định theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung,	Các sản phẩm rà soát, đánh giá TTHC theo quy định tại Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC tỉnh Hưng Yên năm 2020 của UBND tỉnh.	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh được giao chủ trì rà soát, đánh giá TTHC	Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Theo Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC tỉnh Hưng Yên năm 2020 của

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ những TTHC, quy định có liên quan không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng được các nguyên tắc về quy định và thực hiện TTHC; cắt giảm chi phí về thời gian và tài chính.				UBND tỉnh.
17	Công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tại trụ sở của tất cả các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.	Địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị được niêm yết tại trụ sở các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân được trao quyền tiếp nhận, giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
18	Tiếp nhận, nghiên cứu và phân loại các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh để chuyển cho các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan xử lý theo quy định của pháp luật.	- Các văn bản tiếp nhận; - Văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; HĐND, UBND cấp huyện	Thường xuyên
19	Xử lý phản ánh, kiến nghị theo văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị của Văn phòng UBND tỉnh.	Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định.	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; HĐND, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan	Khi nhận được văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị của Văn phòng UBND tỉnh

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
20	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý phản ánh, kiến nghị; tổng hợp, báo cáo và công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định.	- Báo cáo kết quả xử lý; - Công khai kết quả xử lý.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện có liên quan	Thường xuyên
21	Báo cáo Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh.	Báo cáo của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Định kỳ theo quy định hoặc đột xuất khi có yêu cầu
IV	**CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**				
1	Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh	Các Quyết định của UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Thường xuyên
2	Rà soát, sắp xếp lại tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện theo quy định khung của Trung ương.	Các Nghị quyết, Quyết định, Báo cáo kết quả thực hiện	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thực hiện ngay khi có quy định của Chính phủ
3	Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý biên chế gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Năm 2020 (Theo yêu cầu của Trung ương, tỉnh)
4	Hoàn thành việc quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; tiếp tục xếp hạng lại các đơn vị sự nghiệp thuộc các sở, ngành, UBND huyện, thành phố	Các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Tiếp tục tăng cường thực hiện xã hội hóa các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công; chuyển giao những công việc, nhiệm vụ cơ quan nhà nước không nhất thiết phải trực tiếp thực hiện cho các đơn vị sự nghiệp, các hội theo quy định của pháp luật; đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công, tạo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí của các đơn vị sự nghiệp công.	Báo cáo kết quả thực hiện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sở Nội vụ	Thường xuyên
V	**XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**				
1	Tiếp tục duy trì triển khai phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Số liệu nhập, thống kê	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Thường xuyên
2	Tăng cường tính công khai, minh bạch, trong hoạt động công vụ. Báo cáo đánh giá CBCCVC trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Thường xuyên
3	Thực hiện đúng quy định của pháp luật về tuyển dụng, bố trí, phân công nhiệm vụ công chức, viên chức	Báo cáo về kết quả rà soát	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Thường xuyên (khi có nhu cầu)
4	Triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2020 của tỉnh	Các lớp đào tạo, bồi dưỡng, Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên
5	Nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân, lấy sự hài lòng của người dân làm	Các văn bản triển khai, chấn chỉnh việc thực hiện đạo đức	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	thước đo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân	công vụ, văn hóa công sở		huyện, cấp xã	
6	Báo cáo thống kê số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019	Báo cáo số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Quý I/2020
7	Rà soát, bổ sung quy hoạch năm 2020	Tờ trình	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh	Quý I/2020
VI	**CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG**				
1	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.	- Các văn bản đôn đốc, hướng dẫn thực hiện - Báo cáo kết quả thực hiện (nếu có)	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên
2	Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ: số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và các Thông tư của	- Các văn bản đôn đốc, hướng dẫn thực hiện - Báo cáo kết quả thực hiện (nếu có)	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	Bộ Tài chính: số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017; số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017.				
3	Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập.	- Các văn bản đôn đốc, hướng dẫn thực hiện - Báo cáo kết quả thực hiện (nếu có)	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên
4	Công khai tài chính (1. Công khai dự toán ngân sách 2020; 2. Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm); 3. Công khai quyết toán ngân sách nhà nước 2019…)	- Các văn bản - Báo cáo kết quả thực hiện (nếu có)	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch Đầu tư, Kho bạc nhà nước Hưng Yên, Cục Thuế tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị liên quan.	Năm 2020
VII	**HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH**				
1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính				
1.1	Duy trì hoạt động cho hệ thống mạng nội bộ LAN, thuê đường truyền của các cơ quan, đơn vị; thay thế các thiết bị tường lửa bị hỏng, thiết bị hội nghị truyền hình; mua sắm, thay thế các thiết bị, máy tính cũ, lạc hậu cho cán bộ, công chức. Trang bị, bổ sung thiết bị đảm bảo điều kiện để thực hiện kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước	Thiết bị	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
1.2	Duy trì đường truyền mạng số liệu chuyên dùng phục vụ kết nối mạng diện	Hạ tầng mạng	Sở Thông tin và Truyền	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	rộng WAN của tỉnh		thông	huyện	
1.3	Duy trì, đảm bảo hoạt động của các hệ thống thông tin tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh	Hạ tầng mạng	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên
1.4	Duy trì dịch vụ Wifi công cộng miễn phí phục vụ người dân và khách tham quan trên địa bàn tỉnh	Hạ tầng mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện	Thường xuyên
1.5	Duy trì phần mềm Một cửa điện tử, một cửa liên thông hiện đại từ cấp tỉnh đến cấp xã và Cổng Dịch vụ công của tỉnh	Hệ thống dữ liệu được tích hợp	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên
1.6	Duy trì, đảm bảo hoạt động của hệ thống giao ban trực tuyến từ UBND tỉnh đến UBND cấp huyện	Hạ tầng mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên
1.7	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến 50% mức độ 3, 25% mức độ 4	Các dịch vụ, hạ tầng mạng	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
1.8	Xây dựng quy trình và cung cấp dịch vụ giải quyết hồ sơ TTHC liên thông về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nộp thuế giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với Cục Thuế tỉnh	Quy trình	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cục Thuế tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II, III/2020
2	Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan hành chính				
	Nhiệm vụ: Chuyển đổi áp dụng TCVN ISO 9001:2008 sang áp dụng TCVN ISO 9001:2015				

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2.1	Tổ chức đào tạo, tập huấn về Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho lãnh đạo, thư ký chất lượng, cán bộ, chuyên viên thực hiện ISO, cán bộ phụ trách thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan hành chính nhà nước thuộc sở, ngành trên địa bàn tỉnh.	Lớp tập huấn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan hành chính nhà nước thuộc sở; các đơn vị tư vấn ISO; Chi cục TCĐLCL	Tháng 2, 4/2020
2.2	Hướng dẫn chuyển đổi các quy trình và hoàn thiện tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.	Sửa đổi, rà soát cập nhật, ban hành quy trình	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan hành chính nhà nước thuộc sở; các đơn vị tư vấn ISO;Chi cục TCĐLCL	Tháng 4, 7/2020
2.3	Thực hiện công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.	Sửa đổi, rà soát cập nhật, ban hành quy trình	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan hành chính nhà nước thuộc sở; các đơn vị tư vấn ISO	Sở KH&CN, Chi cục TCĐLCL	Tháng 7, 11/2020
	Nhiệm vụ: Xây dựng, áp dụng TCVN ISO 9001:2015				
2.4	Tổ chức quán triệt, phổ biến, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch	Hội nghị	Sở Khoa học và Công nghệ	Cơ quan hành chính nhà nước thuộc sở, ngành; UBND cấp xã; các đơn vị tư vấn ISO; Chi cục TCĐLCL	Tháng 2/2020

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2.5	Khảo sát, đánh giá hiện trạng tại các cơ quan hành chính nhà nước thuộc sở, ngành; UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh.	Biên bản	Các đơn vị tư vấn ISO	Sở KH&CN, Chi cục TCĐLCL	Tháng 2, 7/2020
2.6	Tổ chức đào tạo, tập huấn về Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho lãnh đạo, thư ký chất lượng, cán bộ, chuyên viên các cơ quan hành chính nhà nước thuộc sở, ngành; UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh.	Lớp tập huấn	Các đơn vị tư vấn ISO	Sở KH&CN, Chi cục TCĐLCL	Tháng 4, 7/2020
2.7	Hướng dẫn xây dựng hệ thống tài liệu, quy trình bắt buộc, quy trình nội bộ, quy trình cho các thủ tục hành chính phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015	Quy trình, tài liệu ISO	Các đơn vị tư vấn ISO	Sở KH&CN, Chi cục TCĐLCL	Tháng 6, 8/2020
2.8	Đào tạo đánh giá nội bộ, tập huấn ban hành áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Đánh giá nội bộ và khắc phục các điểm không phù hợp	Lớp đào tạo	Các đơn vị tư vấn ISO	Sở KH&CN, Chi cục TCĐLCL	Tháng 8, 10/2020
2.9	Thực hiện công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.	Bản công bố	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan HCNN thuộc sở; các đơn vị tư vấn ISO	Sở KH&CN, Chi cục TCĐLCL	Tháng 11/2020

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
VIII	**TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**				
1	Xây dựng Kế hoạch	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Tháng 12/2019
2	Các tin bài thường xuyên về CCHC trên địa bàn tỉnh trên truyền hình	Tin bài	Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
3	Chuyên mục, chuyên đề về CCHC trên địa bàn tỉnh trên truyền hình	Mỗi tháng một chuyên mục	Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng tháng
4	Các chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên địa bàn tỉnh trên báo chí	Chuyên trang trên báo (mỗi tháng một chuyên mục)	Báo Hưng Yên	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng tháng
5	Bài viết về CCHC trên địa bàn tỉnh trên báo chí	Tin bài	Báo Hưng Yên	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
6	Đẩy mạnh công tác truyền thông, huy động cá nhân, tổ chức tham gia kiểm soát TTHC; tin bài về CCHC tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của các cơ quan, đơn vị	Các sản phẩm Truyền hình, tin bài, tờ rơi…	Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có trang thông tin điện tử	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã; các cơ quan truyền thông và tổ chức, cá nhân có liên quan	Thường xuyên
7	Tập huấn, tổ chức cuộc thi về công tác CCHC	Lớp tập huấn, kết quả cuộc thi	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Quý II, III, IV/2020
8	Lồng ghép tuyên truyền CCHC trong các hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật, cuộc họp cơ quan...	Kế hoạch, báo cáo	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
9	Phóng sự phát trên truyền hình về áp dụng Hệ thống Quản lý chất lượng vào các cơ quan hành chính nhà nước	Phóng sự	Sở Khoa học và Công nghệ	Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên, Chi cục TCĐLCL	Tháng 02/2020
10	Tuyên truyền trên báo về áp dụng Hệ thống Quản lý chất lượng vào các cơ quan hành chính nhà nước	Bài	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo Hưng Yên, Chi cục TCĐLCL	Tháng 02, 4/2020
11	Khung, biển, băng rôn tuyên truyền,… hỗ trợ các đơn vị xây dựng, áp dụng Hệ thống Quản lý chất lượng vào các cơ quan hành chính nhà nước.	Khung, biển, băng rôn	Sở Khoa học và Công nghệ	Cơ quan hành chính nhà nước	Tháng 4, 7/2020